

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án:  
Xây dựng đường vành đai Suối Cam 1-2 kết nối Quốc lộ 14.**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/06/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;*

*Căn cứ Thông tư 209/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đầu tư xây dựng, phí thẩm định thiết kế cơ sở;*

*Căn cứ Thông tư số 210/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định thiết kế, phí thẩm định dự toán xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;*



Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/08/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/08/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31/08/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về Hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình;

Căn cứ Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 02/7/2021 của HĐND tỉnh về việc Quyết định chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án nhóm B, nhóm C của tỉnh giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 46/2017/QĐ-UBND ngày 02/11/2017 của UBND tỉnh Bình Phước ban hành Quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Phước; Quyết định số 30/2020/QĐ-UBND ngày 06/11/2020 của UBND tỉnh Bình Phước Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Phước ban hành kèm theo Quyết định số 46/2017/QĐ-UBND ngày 02/11/2017 của UBND tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 1792/QĐ-UBND ngày 09/7/2021 của UBND tỉnh Bình Phước về việc giao kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công 2021;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 159/TTr-SGTVT ngày 26/11/2021.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án: Xây dựng đường vành đai Suối Cam 1-2 kết nối Quốc lộ 14, với các nội dung như sau:

1. Tên dự án: Xây dựng đường vành đai Suối Cam 1-2 kết nối Quốc lộ 14.
2. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh.
3. Chủ đầu tư: Ban QLDA ĐTXD tỉnh Bình Phước.
4. Mục tiêu, quy mô đầu tư xây dựng và giải pháp thiết kế cơ sở

4.1. Mục tiêu đầu tư xây dựng: Hoàn chỉnh mạng lưới giao thông theo quy hoạch chung của thành phố Đồng Xoài, từng bước hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng, nâng cao mỹ quan đô thị của thành phố. Tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng khu vực tuyến đi qua.

4.2. Quy mô đầu tư xây dựng: Tuyến đường có tổng chiều dài 15.991,96m, trong đó:

a) Tuyến 1: Đường vành đai Suối Cam:

a.1.) Phần đường:

- Điểm đầu: Giao với đường Trần Hưng Đạo (quy hoạch) tại khu vực phường Tiến Thành.

- Điểm cuối: Giao với Quốc lộ 14 khu vực xã Tân Thành.

- Chiều dài tuyến: 9.476,52m.
- Bề rộng mặt cắt ngang:
  - + Bề rộng mặt đường: 14m.
  - + Bề rộng vỉa hè (lê đất): 7m x 2 bên=14m.
  - + Bề rộng nền đường tối thiểu: 28m.
- Kết cấu mặt đường: Cấp cao A1 (BTN).
- Hệ thống thoát nước ngang, thoát nước dọc.
- Hệ thống ATGT: Thiết kế tổ chức giao thông trên đường được tuân theo đúng quy định quy chuẩn quốc gia về báo hiệu đường bộ: QCVN 41: 2019/BGTVT.

a.2.) Vị trí đi qua hồ Suối Cam (thuộc đoạn tuyến 1): Xây dựng 01 cầu BTCTDUL. Phương án thiết kế một nhịp giản đơn dài 24,54m, bằng kết cấu BTCT, mặt cầu bằng BTCT M300, với kích thước như sau:

- Khổ cầu: 17,6m.
- Phần xe chạy: 12m.
- Phần lề bộ hành (02 bên x 2,8 m): 5,6m.
- Khẩu độ cầu ( 01 nhịp): 24,54m.
- Tải trọng thiết kế: HL93.

b) Tuyến 2: Sửa chữa, cải tạo và thảm lại mặt đường BTN đường Hồ Xuân Hương đoạn từ đường Trường Chinh đến nút giao đường ĐT.741:

- Điểm đầu: Giao với đường Trường Chinh.
- Điểm cuối: Giao với đường ĐT.741.
- Chiều dài tuyến: 6.515,44m.
- Bề rộng mặt cắt ngang: Theo nền đường hiện hữu.
- Kết cấu mặt đường: Cấp cao A1 (BTN).
- Sử dụng lại hệ thống thoát nước hiện hữu vẫn còn sử dụng được.
- Thoát nước dọc: Bố trí hai bên tuyến đường là hệ thống cống D1000 gom về hố ga dẫn đến vị trí thoát nước ngang.
- Hệ thống ATGT: Thiết kế tổ chức giao thông trên đường được tuân theo đúng quy định quy chuẩn quốc gia về báo hiệu đường bộ: QCVN 41: 2019/BGTVT.

4.3. Giải pháp thiết kế cơ sở: Theo kết quả thẩm định của Sở Giao thông vận tải tại văn bản số 143/SGTVT-HTGT ngày 26/11/2021.

5. Tổ chức tư vấn khảo sát, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi: Liên danh Công ty trách nhiệm hữu hạn Tân Phú và Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Miền Đông.

6. Địa điểm xây dựng và diện tích sử dụng đất:

- Địa điểm xây dựng: Thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.
- Diện tích sử dụng đất: Khoảng 288.000m<sup>2</sup>.

7. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình, thời hạn sử dụng của công trình theo thiết kế:

- Loại công trình: Đường giao thông.
- Nhóm: Nhóm B.
- Cấp công trình: Cấp III.
- Thời hạn sử dụng của công trình theo thiết kế:
- + Phần đường: 10 năm theo Tiêu chuẩn thiết kế áo đường mềm 22 TCN 211-06.
- + Phần cầu: Cầu vĩnh cửu theo 22TCN272-05 và TCVN 11823:2017.

8. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

8.1. Số bước thiết kế: 02 bước.

8.2. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

- Tiêu chuẩn khảo sát:
  - + Quy trình khảo sát đường ô tô 22TCN 263-2000;
  - + Quy trình khảo sát xây dựng – Nguyên tắc cơ bản TCVN 4419:1987;
  - + Quy trình trắc địa trong xây dựng công trình – Yêu cầu chung TCVN 9398:2012;
  - + Quy trình khảo sát và tính toán đặc trưng dòng chảy lũ TCVN 9845-2013;
- Tiêu chuẩn thiết kế:
  - + Tiêu chuẩn thiết kế đường ô tô TCVN 4054-2005;
  - + Tiêu chuẩn thiết kế áo đường mềm 22TCN 211-06;
  - + Tiêu chuẩn thiết kế đường ô tô 22TCN 273-01;
  - + Quy trình thiết kế cầu cống theo trạng thái giới hạn (áp dụng cho thiết kế cống trên đường ô tô) 22TCN 18 -79;
- Tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu:
  - + Tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu nền đường ô tô TCVN 9436: 2012;
  - + Tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu Lớp kết cấu áo đường ô tô bằng cấp phối thiên nhiên TCVN 8857: 2011;
  - + Tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu Lớp móng cấp phối đá dăm trong kết cấu áo đường ô tô TCVN 8859: 2011;
  - + Tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu Mặt đường bê tông nhựa nóng TCVN 8819: 2011;



+ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41: 2019/BGTVT

- Và các quy trình hiện hành có liên quan.

9. Tổng mức đầu tư dự án: 450.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Bốn trăm năm mươi tỷ đồng*). Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	291.584.229.682 đồng.
- Chi phí GPMB (tạm tính):	100.000.000.000 đồng.
- Chi phí QLDA:	4.076.877.684 đồng.
- Chi phí tư vấn xây dựng:	12.597.453.877 đồng.
- Chi phí khác:	6.033.572.233 đồng.
- Chi phí dự phòng:	35.707.866.524 đồng.

10. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2021 - 2024.

11. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh.

12. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

13. Phương án giải phóng mặt bằng, tái định cư: Chủ đầu tư tổ chức GPMB theo quy định.

14. Trình tự đầu tư xây dựng đối với công trình bí mật nhà nước: Không.

15. Các nội dung khác: Chủ đầu tư thực hiện các kiến nghị của Sở Giao thông vận tải tại văn bản số 143/SGTVT-HTGT ngày 26/11/2021.

*(Kèm theo hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi đã được Sở Giao thông vận tải thẩm định tại văn bản số 143/SGTVT-HTGT ngày 26/11/2021)*

**Điều 2:** Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh là chủ đầu tư có trách nhiệm triển khai các bước tiếp theo đúng quy định của pháp luật về quản lý đầu tư xây dựng.

**Điều 3:** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành: Giao thông vận tải, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Kho bạc nhà nước tỉnh Bình Phước; Chủ tịch UBND thành phố Đồng Xoài; Giám đốc Ban QLDA ĐTXD tỉnh; Đơn vị tư vấn khảo sát, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- LĐVP, P: KT;
- Lưu: VT<sub>(Tri-GT90)</sub>;



*Huỳnh Anh Minh*